

## QUY CHẾ

### Phối hợp trong quản lý nhà nước đối với công tác thi hành pháp luật về xử lý vi phạm hành chính và theo dõi tình hình thi hành pháp luật trên địa bàn thị xã Điện Bàn

(Ban hành kèm theo Quyết định số: 6009 /QĐ-UBND ngày 16 tháng 6 năm 2022 của Ủy ban nhân dân thị xã Điện Bàn)

## Chương I QUY ĐỊNH CHUNG

### Điều 1. Phạm vi điều chỉnh

1. Quy chế này quy định nguyên tắc, nội dung, hình thức và trách nhiệm phối hợp giữa các cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân (sau đây viết tắt là UBND) thị xã, các cơ quan được tổ chức theo ngành dọc đóng trên địa bàn thị xã, Ủy ban nhân dân các xã, phường (sau đây gọi tắt là UBND cấp xã) và các tổ chức, cá nhân có liên quan trong quản lý nhà nước đối với công tác thi hành pháp luật về xử lý vi phạm hành chính và theo dõi tình hình thi hành pháp luật trên địa bàn thị xã Điện Bàn.

2. Các nội dung không quy định tại Quy chế này thì thực hiện theo các văn bản pháp luật hiện hành.

### Điều 2. Đối tượng áp dụng

Quy chế này áp dụng đối với các cơ quan chuyên môn thuộc UBND thị xã, các cơ quan được tổ chức theo ngành dọc đóng trên địa bàn thị xã có thẩm quyền xử lý vi phạm hành chính, UBND cấp xã và các tổ chức, cá nhân có liên quan đến công tác thi hành pháp luật về xử lý vi phạm hành chính và theo dõi tình hình thi hành pháp luật.

### Điều 3. Nguyên tắc phối hợp

1. Tuân thủ các quy định của pháp luật về xử lý vi phạm hành chính và theo dõi tình hình thi hành pháp luật.

2. Kịp thời, đảm bảo sự thống nhất, chặt chẽ trong phối hợp thực hiện.

3. Hoạt động phối hợp dựa trên chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của từng cơ quan, không làm ảnh hưởng đến chức năng, nhiệm vụ và hoạt động chuyên môn của các cơ quan, đơn vị có liên quan.

4. Bảo đảm công tác quản lý và thi hành pháp luật về xử lý vi phạm hành chính và theo dõi tình hình thi hành pháp luật được thực hiện kịp thời, hiệu quả.

5. Tăng cường hiệu lực quản lý nhà nước, kịp thời phát hiện các quy định không còn phù hợp, kiến nghị cơ quan, người có thẩm quyền sửa đổi, bổ sung, bãi bỏ, hủy bỏ.

#### **Điều 4. Nội dung phối hợp**

1. Tổ chức thực hiện văn bản quy phạm pháp luật về xử lý vi phạm hành chính và theo dõi tình hình thi hành pháp luật.

2. Phổ biến, giáo dục pháp luật và tập huấn, bồi dưỡng nghiệp vụ về xử lý vi phạm hành chính và theo dõi tình hình thi hành pháp luật.

3. Thực hiện giải quyết, xử lý đối với hồ sơ xử phạt vi phạm hành chính thuộc trường hợp giải trình, có nhiều tình tiết phức tạp, phạm vi rộng, liên quan đến nhiều lĩnh vực.

4. Kiểm tra việc thi hành pháp luật về xử lý vi phạm hành chính và theo dõi tình hình thi hành pháp luật.

5. Xây dựng kế hoạch và chế độ báo cáo công tác thi hành pháp luật về xử lý vi phạm hành chính và theo dõi tình hình thi hành pháp luật.

6. Quản lý cơ sở dữ liệu về xử lý vi phạm hành chính và theo dõi tình hình thi hành pháp luật.

7. Điều tra, khảo sát tình hình thi hành pháp luật.

#### **Điều 5. Hình thức phối hợp**

1. Trao đổi ý kiến bằng văn bản hoặc cung cấp thông tin, tài liệu có liên quan đến công tác xử lý vi phạm hành chính và theo dõi tình hình thi hành pháp luật theo yêu cầu của cơ quan chủ trì, cơ quan phối hợp.

2. Tổ chức họp liên ngành; hội nghị sơ kết, tổng kết.

3. Thành lập, tham gia các đoàn kiểm tra liên ngành thi hành pháp luật về xử lý vi phạm hành chính và theo dõi tình hình thi hành pháp luật.

4. Các hình thức phối hợp khác theo quy định của pháp luật.

### **Chương II**

#### **TRÁCH NHIỆM PHỐI HỢP TRONG XỬ LÝ VI PHẠM HÀNH CHÍNH VÀ THEO DÕI TÌNH HÌNH THI HÀNH PHÁP LUẬT**

**Điều 6. Tổ chức thực hiện văn bản quy phạm pháp luật về xử lý vi phạm hành chính và theo dõi tình hình thi hành pháp luật**

1. Phòng Tư pháp chủ trì:

a) Phối hợp với các cơ quan chuyên môn thuộc UBND thị xã, các cơ quan được tổ chức theo ngành dọc đóng trên địa bàn thị xã, UBND cấp xã trong việc tổ chức thực hiện văn bản quy phạm pháp luật chung về xử lý vi phạm hành chính và theo dõi tình hình thi hành pháp luật.

b) Hàng năm chủ động tham mưu UBND thị xã sơ kết, tổng kết, đánh giá kết quả việc thực hiện văn bản quy phạm pháp luật về xử lý vi phạm hành chính và theo dõi tình hình thi hành pháp luật, tham mưu đề xuất giải pháp nâng cao hiệu quả thực hiện quản lý nhà nước công tác thi hành pháp luật về xử lý vi phạm hành chính và theo dõi tình hình thi hành pháp luật trên địa bàn thị xã.

c) Tổng hợp các khó khăn, vướng mắc của các cơ quan chuyên môn thuộc UBND thị xã; các cơ quan được tổ chức theo ngành dọc đóng trên địa bàn thị xã; UBND cấp xã trong quá trình tổ chức thực hiện pháp luật về xử lý vi phạm hành chính và theo dõi tình hình thi hành pháp luật, tham mưu UBND thị xã kiến nghị cơ quan có thẩm quyền xem xét, hướng dẫn, sửa đổi, bổ sung để hoàn thiện hệ thống pháp luật và nâng cao hiệu quả công tác thi hành pháp luật về xử lý vi phạm hành chính và theo dõi tình hình thi hành pháp luật.

2. Các cơ quan chuyên môn thuộc UBND thị xã, các cơ quan được tổ chức theo ngành dọc đóng trên địa bàn thị xã, Ủy ban nhân dân cấp xã có trách nhiệm:

a) Chủ trì, phối hợp với Phòng Tư pháp và các cơ quan, đơn vị có liên quan trong việc tổ chức thực hiện pháp luật về xử lý vi phạm hành chính và theo dõi tình hình thi hành pháp luật thuộc phạm vi, lĩnh vực, địa bàn quản lý theo quy định pháp luật.

b) Theo dõi tình hình áp dụng các văn bản quy phạm pháp luật; tổng hợp phản ánh, kiến nghị về những khó khăn, vướng mắc trong quá trình thực hiện công tác thi hành pháp luật về xử lý vi phạm hành chính và theo dõi tình hình thi hành pháp luật thuộc phạm vi, lĩnh vực, địa bàn quản lý; chủ động rà soát, kịp thời kiến nghị cơ quan có thẩm quyền sửa đổi, bổ sung, hủy bỏ các quy định không khả thi, không phù hợp với thực tiễn, hoặc có sự chồng chéo, mâu thuẫn.

c) Hàng năm, xây dựng và tổ chức thực hiện kế hoạch công tác thi hành pháp luật về xử lý vi phạm hành chính và theo dõi tình hình thi hành pháp luật thuộc phạm vi, lĩnh vực, địa bàn quản lý.

### **Điều 7. Phổ biến, giáo dục pháp luật và tập huấn, bồi dưỡng nghiệp vụ về xử lý vi phạm hành chính và theo dõi tình hình thi hành pháp luật**

1. Các cơ quan chuyên môn thuộc UBND thị xã, các cơ quan được tổ chức theo ngành dọc đóng trên địa bàn thị xã có trách nhiệm phổ biến, tập huấn, bồi dưỡng nghiệp vụ về xử lý vi phạm hành chính chuyên ngành và theo dõi tình hình thi hành pháp luật thuộc thẩm quyền quản lý cho cán bộ, công chức, viên chức hoạt động trong lĩnh vực chuyên môn ngành mình, đồng thời tập huấn chuyên sâu, hướng dẫn cho đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức trực tiếp tham mưu về công tác xử lý vi phạm hành chính và theo dõi tình hình thi hành pháp luật ở cấp xã.

Các cơ quan chuyên môn thuộc UBND thị xã, các cơ quan được tổ chức theo ngành dọc đóng trên địa bàn thị xã, UBND cấp xã chủ trì xây dựng kế hoạch, nghiên cứu, biên soạn tài liệu, phối hợp với Phòng Tư pháp tổ chức phổ biến, tuyên truyền giáo dục pháp luật, bồi dưỡng, tập huấn nghiệp vụ chung về công tác thi hành pháp luật về xử lý vi phạm hành chính và theo dõi thi hành pháp luật

thuộc lĩnh vực, địa bàn do cơ quan, đơn vị, địa phương quản lý, với nội dung và hình thức phù hợp.

2. Hội đồng phối hợp phổ biến, giáo dục pháp luật thị xã chỉ đạo các cơ quan, đơn vị, địa phương tuyên truyền, phổ biến pháp luật về xử lý vi phạm hành chính và công tác thi hành pháp luật về xử lý vi phạm hành chính, theo dõi tình hình thi hành pháp luật đảm bảo phù hợp và hiệu quả.

3. Thủ trưởng cơ quan quản lý Công thông tin điện tử thị xã có trách nhiệm cập nhật, đưa thông tin tuyên truyền về tình hình thi hành pháp luật về xử lý vi phạm hành chính và theo dõi tình hình thi hành pháp luật.

4. Trung tâm Văn hoá - Thể thao và Truyền thanh - Truyền hình thị xã đưa tin giới thiệu các văn bản pháp luật và tình hình thi hành pháp luật về xử lý vi phạm hành chính và theo dõi tình hình thi hành pháp luật trên địa bàn thị xã.

**Điều 8. Trình hồ sơ xử phạt vi phạm hành chính thuộc thẩm quyền của Chủ tịch UBND thị xã do các cơ quan chuyên môn thuộc UBND thị xã, Đội Kiểm tra quy tắc đô thị thị xã lập biên bản vi phạm hành chính**

1. Người có thẩm quyền đang giải quyết vụ việc vi phạm hành chính chủ động phối hợp với các cơ quan, đơn vị có liên quan giải quyết, xử lý theo thẩm quyền được quy định tại Luật Xử lý vi phạm hành chính, các văn bản hướng dẫn thi hành và quy định khác của pháp luật có liên quan.

2. Kịp thời trình hồ sơ xử phạt vi phạm hành chính (gồm: Biên bản vi phạm hành chính, Tờ trình xử phạt, dự thảo Quyết định xử phạt vi phạm hành chính và các giấy tờ liên quan bằng bản điện tử hoặc bản giấy) đến Chủ tịch UBND thị xã (qua Văn phòng HĐND và UBND thị xã).

3. Việc trình Chủ tịch UBND thị xã ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính hoặc quyết định áp dụng biện pháp khắc phục hậu quả phải đảm bảo thời hạn theo quy định tại khoản 1 Điều 66 Luật Xử lý vi phạm hành chính (được sửa đổi, bổ sung năm 2020).

4. Theo dõi, đôn đốc, cập nhật cơ sở dữ liệu, kiểm tra việc chấp hành quyết định xử phạt vi phạm hành chính, quyết định áp dụng biện pháp khắc phục hậu quả của cá nhân, tổ chức bị xử phạt theo quy định.

**Điều 9. Trình hồ sơ xử phạt vi phạm hành chính vượt thẩm quyền của Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị, Chủ tịch UBND cấp xã và thuộc thẩm quyền của Chủ tịch UBND thị xã**

1. Đối với hồ sơ trình Chủ tịch UBND thị xã xử phạt vi phạm hành chính:

a) Hồ sơ phải vượt thẩm quyền của Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị, Chủ tịch UBND cấp xã và thuộc thẩm quyền của Chủ tịch UBND thị xã;

b) Hồ sơ phải được lập theo đúng quy định của Luật Xử lý vi phạm hành chính (được sửa đổi, bổ sung năm 2020) và các văn bản quy phạm pháp luật có liên quan; Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị, Chủ tịch UBND cấp xã, Trưởng đoàn kiểm tra liên ngành có trách nhiệm kiểm tra, rà soát, bảo đảm trình tự thủ tục, hồ

sơ, thời hiệu, thời hạn xử phạt theo quy định của pháp luật trước khi có văn bản đề nghị Chủ tịch UBND thị xã quyết định.

2. Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị, Chủ tịch UBND cấp xã, Trưởng đoàn kiểm tra liên ngành chuyên Biên bản vi phạm hành chính và các tài liệu khác đến Chủ tịch UBND thị xã (*qua cơ quan chuyên môn thuộc UBND thị xã, cơ quan được tổ chức theo ngành dọc đóng trên địa bàn thị xã quản lý chuyên ngành*) trong thời hạn quy định tại khoản 5 Điều 58 Luật Xử lý vi phạm hành chính (*được sửa đổi, bổ sung năm 2020*). Chủ tịch UBND thị xã giao Thủ trưởng cơ quan chuyên môn thuộc UBND thị xã, cơ quan được tổ chức theo ngành dọc đóng trên địa bàn thị xã quản lý chuyên ngành chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị, địa phương có liên quan kiểm tra, thẩm định hồ sơ và tham mưu Chủ tịch UBND thị xã xử lý theo quy định.

3. Việc trình Chủ tịch UBND thị xã ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính hoặc quyết định áp dụng biện pháp khắc phục hậu quả phải đảm bảo thời hạn theo quy định tại khoản 1 Điều 66 Luật Xử lý vi phạm hành chính (*được sửa đổi, bổ sung năm 2020*).

4. Đối với các vụ việc mà kết luận thanh tra, kiểm tra, kết luận kiểm toán có kiến nghị xử lý hành chính: Trên cơ sở vụ việc liên quan đến ngành, lĩnh vực nào thì giao các cơ quan chuyên môn thuộc UBND thị xã, các cơ quan được tổ chức theo ngành dọc đóng trên địa bàn thị xã thuộc lĩnh vực đó chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị, địa phương có liên quan xem xét, tham mưu Chủ tịch UBND thị xã xử lý theo quy định pháp luật.

5. Đối với các vụ việc vi phạm hành chính do Trưởng đoàn kiểm tra liên ngành, các cơ quan được tổ chức theo ngành dọc lập (gồm: Công an, Thuế,...) trình Chủ tịch UBND thị xã xử lý thì Trưởng đoàn, các cơ quan được tổ chức theo ngành dọc gửi văn bản trình kèm theo hồ sơ vụ việc đến Văn phòng HĐND và UBND thị xã để kiểm tra, thẩm định hồ sơ và tham mưu Chủ tịch UBND thị xã trong thời hạn quy định tại khoản 1 Điều 66 Luật Xử lý vi phạm hành chính (*được sửa đổi, bổ sung năm 2020*).

6. Cơ quan, đơn vị, địa phương chuyển hồ sơ vụ việc đến UBND thị xã xử lý phải cung cấp đầy đủ thông tin, tài liệu có liên quan về vụ việc cho cơ quan chuyên môn thuộc UBND thị xã, cơ quan tổ chức theo ngành dọc đóng trên địa bàn thị xã hoặc theo đề nghị của cơ quan phối hợp. Việc giao, nhận hồ sơ giữa các cơ quan, đơn vị, địa phương phải có giấy biên nhận thể hiện rõ ngày, tháng, năm nhận văn bản và ngày, tháng, năm xử lý văn bản.

### **Điều 10. Biểu mẫu sử dụng trong xử lý vi phạm hành chính**

Thực hiện theo quy định tại Điều 41 Nghị định số 118/2021/NĐ-CP ngày 23/12/2021 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Xử lý vi phạm hành chính.

**Điều 11. Kiểm tra việc thi hành pháp luật về xử lý vi phạm hành chính và theo dõi tình hình thi hành pháp luật**

1. Phòng Tư pháp chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan đề xuất Chủ tịch UBND thị xã thành lập đoàn kiểm tra liên ngành kiểm tra việc thi hành pháp luật về xử lý vi phạm hành chính và theo dõi tình hình thi hành pháp luật.

2. Các cơ quan chuyên môn thuộc UBND thị xã, các cơ quan được tổ chức theo ngành dọc đóng trên địa bàn thị xã, UBND cấp xã có trách nhiệm tổ chức kiểm tra công tác thi hành pháp luật về xử lý vi phạm hành chính và theo dõi tình hình thi hành pháp luật theo ngành, lĩnh vực, phạm vi quản lý; cử cán bộ, công chức có năng lực tham gia Đoàn kiểm tra liên ngành khi có yêu cầu.

3. Thủ trưởng cơ quan, đơn vị trực tiếp xử lý hoặc quản lý người có thẩm quyền xử lý vi phạm hành chính phải thường xuyên kiểm tra và kịp thời xử lý đối với vi phạm của người có thẩm quyền xử lý vi phạm hành chính thuộc phạm vi quản lý của mình; giải quyết khiếu nại, tố cáo trong xử lý vi phạm hành chính theo quy định của pháp luật.

4. Trình tự, thủ tục về kiểm tra, xử lý kỷ luật trong thi hành pháp luật về xử lý vi phạm hành chính thực hiện theo quy định tại Nghị định số 19/2020/NĐ-CP ngày 12 tháng 02 năm 2020 của Chính phủ. Phạm vi, trách nhiệm kiểm tra, nội dung kiểm tra tình hình thi hành pháp luật thực hiện theo điểm c khoản 1 Điều 4, khoản 2 và khoản 3 Điều 4 Thông tư số 04/2021/TT-BTP ngày 21 tháng 6 năm 2021 của Bộ Tư pháp hướng dẫn thi hành Nghị định số 59/2012/NĐ-CP ngày 23 tháng 7 năm 2012 của Chính phủ về theo dõi tình hình thi hành pháp luật và Nghị định số 32/2020/NĐ-CP ngày 05 tháng 3 năm 2020 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 59/2012/NĐ-CP.

5. Phòng Tư pháp chủ trì, phối hợp với các cơ quan chuyên môn thuộc UBND thị xã, các cơ quan được tổ chức theo ngành dọc đóng trên địa bàn thị xã, UBND cấp xã tham mưu UBND thị xã tiến hành kiểm tra việc thi hành pháp luật về xử lý vi phạm hành chính khi có kiến nghị, phản ánh của cá nhân, tổ chức, báo chí về việc áp dụng quy định pháp luật về xử lý vi phạm hành chính gây ảnh hưởng nghiêm trọng đến quyền, lợi ích hợp pháp của cá nhân, tổ chức.

### **Điều 12. Thống kê về xử lý vi phạm hành chính**

Phòng Tư pháp chủ trì, phối hợp với các cơ quan chuyên môn thuộc UBND thị xã; các cơ quan được tổ chức theo ngành dọc đóng trên địa bàn thị xã, UBND cấp xã thực hiện công tác thống kê về xử lý vi phạm hành chính theo hướng dẫn của Sở Tư pháp.

### **Điều 13. Điều tra, khảo sát tình hình thi hành pháp luật**

Phòng Tư pháp chủ trì, phối hợp với các cơ quan chuyên môn thuộc UBND thị xã; các cơ quan được tổ chức theo ngành dọc đóng trên địa bàn thị xã, UBND cấp xã và các tổ chức, cá nhân có liên quan thực hiện hoạt động điều tra, khảo sát tình hình thi hành pháp luật trên địa bàn thị xã theo quy định tại Điều 5 Thông tư số 04/2021/TT-BTP ngày 21 tháng 6 năm 2021 của Bộ Tư pháp hướng dẫn thi hành Nghị định số 59/2012/NĐ-CP ngày 23 tháng 7 năm 2012 của Chính phủ về

theo dõi tình hình thi hành pháp luật và Nghị định số 32/2020/NĐ-CP ngày 05 tháng 3 năm 2020 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 59/2012/NĐ-CP.

**Điều 14. Xây dựng kế hoạch và báo cáo công tác thi hành pháp luật về xử lý vi phạm hành chính và theo dõi tình hình thi hành pháp luật**

1. Hàng năm, trên cơ sở Kế hoạch của UBND thị xã; cơ quan chuyên môn thuộc UBND thị xã, các cơ quan được tổ chức theo ngành dọc đóng trên địa bàn thị xã, UBND cấp xã xây dựng và tổ chức thực hiện Kế hoạch triển khai công tác quản lý về xử lý vi phạm hành chính và theo dõi tình hình thi hành pháp luật của ngành, địa phương phù hợp với tình hình thực tế của ngành, địa phương và hướng dẫn của cấp trên gửi về UBND thị xã (qua Phòng Tư pháp) để theo dõi, tổng hợp báo cáo Sở Tư pháp.

2. Chế độ báo cáo định kỳ:

a) Các cơ quan chuyên môn thuộc UBND thị xã, các cơ quan được tổ chức theo ngành dọc đóng trên địa bàn thị xã, UBND cấp xã báo cáo công tác thi hành pháp luật về xử lý vi phạm hành chính trong các lĩnh vực, địa bàn thuộc phạm vi quản lý của mình gửi về Phòng Tư pháp trước ngày 03/01 năm tiếp theo đối với báo cáo hằng năm (*thời điểm chốt số liệu báo cáo tính từ ngày 01/01 của đến ngày 31/12 của kỳ báo cáo*) để Phòng Tư pháp tổng hợp, báo cáo UBND thị xã.

Phòng Tư pháp có trách nhiệm tổng hợp, tham mưu UBND thị xã báo cáo công tác thi hành pháp luật về xử lý vi phạm hành chính trên địa bàn thị xã; gửi Sở Tư pháp trước ngày 10/01 năm tiếp theo đối với báo cáo hằng năm.

b) Đối với Báo cáo công tác theo dõi tình hình thi hành pháp luật: Các cơ quan chuyên môn thuộc UBND thị xã, các cơ quan được tổ chức theo ngành dọc đóng trên địa bàn thị xã, UBND cấp xã gửi về Phòng Tư pháp trước ngày 15/11 để tổng hợp trình UBND thị xã báo cáo Sở Tư pháp trước ngày 02/12.

c) Trong trường hợp Sở Tư pháp điều chỉnh chế độ báo cáo thì thực hiện theo quy định mới; Phòng Tư pháp có trách nhiệm theo dõi, thông báo, hướng dẫn các cơ quan, đơn vị, địa phương thực hiện chế độ báo cáo mới (nếu có thay đổi).

3. Ngoài việc thực hiện chế độ báo cáo định kỳ theo quy định tại khoản 2 Điều này, các cơ quan chuyên môn thuộc UBND thị xã, các cơ quan được tổ chức theo ngành dọc đóng trên địa bàn thị xã, UBND cấp xã thực hiện báo cáo đột xuất theo yêu cầu của UBND thị xã.

**Điều 15. Xây dựng và quản lý cơ sở dữ liệu về xử lý vi phạm hành chính**

1. Phòng Tư pháp: Tham mưu giúp UBND thị xã xây dựng và quản lý chung cơ sở dữ liệu quản lý xử lý vi phạm hành chính trên địa bàn thị xã.

2. Các cơ quan chuyên môn thuộc UBND thị xã; các tổ chức thuộc các cơ quan được tổ chức theo ngành dọc đóng tại địa bàn thị xã; UBND cấp xã cung cấp thông tin để phục vụ công tác xây dựng Cơ sở dữ liệu về xử lý vi phạm hành chính theo quy định; cập nhật dữ liệu vào hệ thống cơ sở dữ liệu và theo dõi kết quả thi

hành pháp luật về xử lý vi phạm hành chính theo nội dung Công văn số 1405/UBND ngày 21/7/2021 và Công văn số 137/UBND ngày 21/01/2022 của UBND thị xã Điện Bàn.

### **Chương III**

#### **TỔ CHỨC THỰC HIỆN**

#### **Điều 16. Trách nhiệm của các cơ quan, đơn vị, địa phương**

##### **1. Phòng Tư pháp:**

a) Tham mưu UBND thị xã trong công tác quản lý về xử lý vi phạm hành chính và theo dõi tình hình thi hành pháp luật; chủ trì, phối hợp với các cơ quan chuyên môn thuộc UBND thị xã, các cơ quan được tổ chức theo ngành dọc đóng trên địa bàn thị xã, UBND cấp xã tổ chức triển khai thực hiện Quy chế này.

b) Hàng năm, xây dựng kế hoạch triển khai trong công tác xử lý vi phạm hành chính và theo dõi tình hình thi hành pháp luật trên địa bàn thị xã.

c) Hướng dẫn, đôn đốc các cơ quan chuyên môn thuộc UBND thị xã, các cơ quan được tổ chức theo ngành dọc đóng trên địa bàn thị xã và UBND cấp xã thực hiện nghiêm túc chế độ thông tin, báo cáo định kỳ, đột xuất về công tác xử lý vi phạm hành chính và theo dõi tình hình thi hành pháp luật; tổng hợp trình UBND thị xã báo cáo Sở Tư pháp theo đúng thời gian quy định.

d) Kịp thời báo cáo UBND thị xã những cơ quan, đơn vị, cá nhân không thực hiện hoặc thực hiện không đúng các quy định của pháp luật về xử lý vi phạm hành chính và theo dõi tình hình thi hành pháp luật.

đ) Kịp thời tổng hợp những khó khăn, vướng mắc, bất cập trong thực tiễn quá trình thi hành pháp luật về xử lý vi phạm hành chính và theo dõi tình hình thi hành pháp luật trên địa bàn thị xã; tham mưu UBND thị xã kiến nghị cấp có thẩm quyền xem xét xử lý.

e) Tăng cường công tác kiểm tra trong công tác xử lý vi phạm hành chính và theo dõi tình hình thi hành pháp luật.

g) Định kỳ tổ chức sơ kết, đánh giá tình hình thực hiện Quy chế phối hợp này, báo cáo UBND thị xã theo dõi, chỉ đạo.

##### **2. Phòng Tài chính - Kế hoạch:**

Chủ trì, phối hợp Phòng Tư pháp tham mưu UBND thị xã bố trí ngân sách, bảo đảm kinh phí cho công tác xử lý vi phạm hành chính và theo dõi tình hình thi hành pháp luật trên địa bàn thị xã theo quy định của pháp luật.

3. Các cơ quan chuyên môn thuộc UBND thị xã; các cơ quan được tổ chức theo ngành dọc đóng trên địa bàn thị xã, UBND cấp xã:

a) Hàng năm xây dựng Kế hoạch công tác thi hành pháp luật về xử lý vi phạm hành chính và theo dõi tình hình thi hành pháp luật; tổ chức triển khai tại đơn vị, địa phương.



b) Phối hợp với các cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan triển khai thực hiện quản lý công tác xử lý vi phạm hành chính và theo dõi tình hình thi hành pháp luật theo quy định pháp luật và Kế hoạch của UBND thị xã, tổ chức triển khai thực hiện có hiệu quả Quy chế này.

c) Bố trí nguồn nhân lực, kinh phí bảo đảm triển khai thực hiện công tác xử lý vi phạm hành chính và theo dõi tình hình thi hành pháp luật tại đơn vị, địa phương.

d) Xem xét, đánh giá thực trạng áp dụng pháp luật về xử lý vi phạm hành chính và tình hình thi hành pháp luật của các cơ quan, tổ chức, cá nhân thuộc phạm vi quản lý; kịp thời phản ánh về UBND thị xã (*qua Phòng Tư pháp*) những bất cập trong thực tiễn áp dụng các văn bản quy phạm pháp luật và kiến nghị các giải pháp nhằm nâng cao hiệu quả công tác thi hành pháp luật và hoàn thiện hệ thống pháp luật.

đ) Hướng dẫn, đôn đốc và tháo gỡ những khó khăn, vướng mắc trong quá trình triển khai thực hiện công tác xử lý vi phạm hành chính và theo dõi tình hình thi hành pháp luật của cơ quan, đơn vị, địa phương.

e) Thường xuyên tổ chức kiểm tra công tác xử lý vi phạm hành chính và theo dõi tình hình thi hành pháp luật tại các địa phương.

4. Đề nghị Tòa án nhân dân thị xã, Viện Kiểm sát nhân dân thị xã:

a) Cung cấp thông tin về tình hình thi hành pháp luật của cơ quan, tổ chức, cá nhân thông qua hoạt động của cơ quan, đơn vị mình.

b) Phối hợp thực hiện chế độ thông tin, báo cáo theo quy định tại Quy chế này.

#### **Điều 17. Điều khoản thi hành**

1. Thủ trưởng các cơ quan chuyên môn thuộc UBND thị xã, các cơ quan được tổ chức theo ngành dọc đóng trên địa bàn thị xã, Chủ tịch UBND cấp xã có trách nhiệm phổ biến đến cán bộ, công chức, viên chức thuộc cơ quan, đơn vị, địa phương mình và các tổ chức, cá nhân có liên quan các nội dung của Quy chế này.

2. Trong quá trình thực hiện Quy chế, nếu phát sinh khó khăn, vướng mắc, đề nghị các cơ quan, đơn vị, địa phương phản ánh về UBND thị xã (*qua Phòng Tư pháp*) để được hướng dẫn, sửa đổi, bổ sung./.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN  
CHỦ TỊCH**

**Trần Úc**

